

THÔNG BÁO

Về mức điểm chuẩn trúng tuyển đại học chính quy năm 2026 (mã trường NHH)

Căn cứ Thông tư 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non;

Căn cứ Quyết định số 2394/QĐ-NHNN ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngân hàng;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐHV ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng Học viện Ngân hàng về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Ngân hàng; Nghị quyết số 51/NQ-HĐHV ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng Học viện Ngân hàng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Ngân hàng ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐHV ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng Học viện Ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số 1593/QĐ-HVNH ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về việc ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học tại Học viện Ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số 2028/QĐ-HVNH ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về việc ban hành Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 tại Trụ sở Học viện;

Căn cứ Quyết định số 2538/QĐ-HVNH ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh và Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 2942/TB-HVNH ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về Cách thức tính điểm xét của các phương thức xét tuyển kết hợp;

Căn cứ Thông báo số 3508/TB-HVNH ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và cách thức quy đổi tương

đương điểm trúng tuyển giữa các phương thức xét tuyển đại học chính quy năm 2026 tại Học viện Ngân hàng (mã trường NHH);

Căn cứ Thông báo số 3992/TB-HVNH ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực pháp luật năm 2026 tại Học viện Ngân hàng (mã trường NHH);

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy ngày 07 tháng 8 năm 2026;

Hội đồng tuyển sinh Học viện Ngân hàng thông báo về mức điểm chuẩn trúng tuyển đại học chính quy năm 2026 với các chương trình đào tạo tại Trụ sở Học viện (mã trường NHH). Mức điểm trúng tuyển đã bao gồm điểm ưu tiên:

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
1	ACT01	Chất lượng cao Kế toán	24,1
2	ACT02	Kế toán	25,83
3	ACT03	Kế toán (Liên kết ĐH Sunderland, Anh. Cấp song bằng)	21
4	ACT04	Kiểm toán	26,06
5	ACT05	Chất lượng cao Kiểm toán	24,5
6	ACT06	Kế toán (Định hướng Nhật bản) Học viện Ngân hàng cấp bằng	21,58
7	BANK01	Chất lượng cao Ngân hàng	24,08
8	BANK02	Ngân hàng	25,62
9	BANK03	Ngân hàng số	25,42
10	BANK04	Tài chính - Ngân hàng (Liên kết ĐH Sunderland, Anh Quốc. Cấp song bằng)	22,6
11	BANK06	Chất lượng cao Ngân hàng và Tài chính quốc tế	24,35
12	BANK07	Chất lượng cao Ngân hàng trung ương và chính sách công	23,65
13	BANK08	Ngân hàng Tài chính - Đại học West of England (UWE), Anh (Cấp song bằng)	20,2
14	BUS01	Chất lượng cao Quản trị kinh doanh	23,9

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
15	BUS02	Quản trị kinh doanh	25,4
16	BUS03	Quản trị du lịch	24,23
17	BUS04	Quản trị kinh doanh (Liên kết với ĐH CityU, Hoa kỳ. Cấp song bằng)	20,2
18	BUS06	Chất lượng cao Marketing số	24,27
19	BUS07	Marketing	25,56
20	BUS08	Chất lượng cao Quản trị nhân lực	23,81
21	BUS09	Chất lượng cao Kinh doanh số	23,75
22	BUS10	Quản trị kinh doanh, Hàng hải & Logistics - Đại học Genoa, CH Ý (Cấp song bằng)	20,2
23	BUS11	Marketing - Đại học West of England (UWE), Anh (Cấp song bằng)	20,2
24	DS01	Khoa học dữ liệu trong kinh tế và kinh doanh	25
25	ECON01	Kinh tế đầu tư	25,35
26	ECON02	Chất lượng cao Kinh tế đầu tư	23,96
27	ECON03	Kinh tế quốc tế	25,32
28	FIN01	Chất lượng cao Tài chính	24,15
29	FIN02	Tài chính	26,08
30	FIN04	Chất lượng cao Hoạch định và tư vấn tài chính	23,63
31	FIN05	Công nghệ tài chính	25,48
32	FL01	Ngôn ngữ Anh Tài chính – Ngân hàng	25,05
33	FL02	Chất lượng cao Ngôn ngữ Anh Tài chính – Ngân hàng	23,56
34	IB01	Kinh doanh quốc tế	26,61
35	IB02	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	26,28
36	IB04	Chất lượng cao Kinh doanh quốc tế	24,57

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
37	IB05	Chất lượng cao Thương mại điện tử	24,71
38	IB06	Chất lượng cao Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	24,82
39	IB07	Quản trị kinh doanh quốc tế - Đại học West of England (UWE), Anh (Cấp song bằng)	20,2
40	IT01	Công nghệ thông tin	24,2
41	LAW01	Luật kinh tế	25,75
42	LAW03	Chất lượng cao Luật Kinh tế	24,3
43	LAW04	Luật học	24,75
44	MIS01	Hệ thống thông tin quản lý	25,74
45	MIS02	Chất lượng cao Hệ thống thông tin quản lý	24,33

Ghi chú: Mức điểm trên là điểm trúng tuyển đã được quy đổi tương đương về phương thức gốc (phương thức xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026), áp dụng đối với tổ hợp gốc là D01 và theo thang điểm 30. Các tổ hợp trong phương thức xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 có điểm chênh lệch điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp với tổ hợp gốc D01 như sau:

- + Tổ hợp A01, D07, D09, D14 không có chênh lệch điểm so với tổ hợp D01*
- + Tổ hợp A00 có điểm trúng tuyển cao hơn so với tổ hợp D01 là 0,5 điểm trên thang điểm 30*
- + Tổ hợp C00, C03 có điểm trúng tuyển thấp hơn so với tổ hợp D01 là 0,5 điểm trên thang điểm 30./.*

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c)
- HĐTS 2026;
- Lưu: VT, PĐT.

GIÁM ĐỐC - CHỦ TỊCH HĐTS



PGS.TS. Bùi Hữu Toàn